

Bản án số: 32/2020/HS-ST
Ngày: 07/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Bảo Huyền Trân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Phước
2. Ông Phạm Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Minh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tráng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

LƯU THẾ B.

Sinh ngày 15/02/19xx tại thành phố Đà Nẵng.

Nơi cư trú: Tổ xx, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng;

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông

Trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam

- Con ông Lưu Văn H và bà Lê Thị X (sinh năm: 19xx).

- Tiền án: Chưa

- Tiền sự:

+ Ngày 14/7/2017 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 77/2017/QĐ-TA với thời hạn 18 tháng.

+ Ngày 22/5/2019 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 52/2019/QĐ-TA với thời hạn 21 tháng.

Bị cáo đang bị tạm giam. Hiện có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 19xx; Trú tại: Tổ xx, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt).

2/ Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 19xx; Trú tại: Tổ xx, phường Q, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt).

3/ Bà Huỳnh Thy Khánh L, sinh năm 19xx; Trú tại: Tổ xx, phường A, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt).

4/ Bà Phan Thị Thu L, sinh năm 19xx; Trú tại: Số 1xx đường S, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt).

5/ Bà Huỳnh Thị Ngọc H, sinh năm 19xx; Trú tại: Tổ xx, phường M, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt).

6/ Bà Lê Thị X, sinh năm 19xx; Trú tại: Khối xx, Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 18/9/2019, Lưu Thế B điều khiển xe moto Honda vision, mang biển kiểm soát 92D1- 58x.xx đi một mình đến đường Lê Hồng Phong, thành phố Đà Nẵng gặp và mua của một người thanh niên tên Bốn (chưa rõ nhân thân lai lịch) 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ. Đến 20 giờ 00 phút cùng ngày khi B đang cầm gói ma túy trên tay trái và điều khiển xe mô tô nêu trên đi đến trước nhà số 07 đường Hà Khê, phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thì bị Tổ công tác 911 Công an thành phố Đà Nẵng và Công an phường Xuân Hà, quận Thanh Khê kiểm tra, do lo sợ nên B dừng xe trước quán cà phê Chuông Vàng rồi vứt gói ma túy xuống nên đường thì bị bắt quả tang.

Tang vật thu giữ:

- Thu giữ ngay vị trí B đứng 01 gói ni lông có kích thước 03 x03cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng (theo Báo khai là ma túy đá) được niêm phong ký hiệu là G;

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng có số Imei 1: 863886031942012, Imei 2: 863886031942004 có gắn sim số 09055xxx;

- 01 xe moto Honda vision màu đỏ, mang biển kiểm soát 92D1- 58x.xx; có số khung: RLHJF 3300CY033926, số máy JF33E0033963;

Qua thử test phát hiện Lưu Thế B dương tính với chất ma túy.

Theo bản kết luận giám định số 305/GĐ-MT, ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể màu

trắng trong 01 bì niêm phong ký hiệu G gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine khối lượng mẫu tinh thể: 0,276 gam.

Qua làm việc, Lưu Thế B khai nhận toàn bộ số ma túy nêu trên mà cơ quan Công an thu giữ là của B cất giữ để sử dụng.

Ngoài ra Lưu Thế B còn khai nhận vào ngày 15/9/2019, B mua của Bốn 300.000 đồng ma túy đá và đã sử dụng hết. Do không thu giữ được ma túy và không xác định được Bốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng không đủ cơ sở để kết luận.

Vật chứng: Mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 305/GĐ-MT ngày 31/10/2019 có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công An thành phố Đà Nẵng.

Hiện tất cả vật chứng và tài sản, giấy tờ trên đang được lưu trữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKSTK ngày 02/3/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lưu Thế B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lưu Thế B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Lưu Thế B mức án tù 15 đến 18 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 305/GĐ-MT ngày 31/10/2019 có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công An thành phố Đà Nẵng.

- Tuyên trả cho Lưu Thế B 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng có số Imei 1: 863886031942012, Imei 2: 863886031942004 có gắn sim số 090552552 nhưng tiếp tục quy trữ để bảo đảm thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo Lưu Thế B khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lưu Thế Bo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Lúc 20 giờ 00 phút ngày 18/9/2019 tại trước nhà số 07 đường Hà Khê, phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng Tổ công tác 911 Công an thành phố Đà Nẵng và Công an phường Xuân Hà, quận Thanh Khê bắt quả tang Lưu Thế B có hành vi tàng trữ trái phép 0,276 gam ma túy Methamphetamine với mục đích để sử dụng.

Bản kết luận giám định số 305/GĐ - MT ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng - Viện khoa học hình sự kết luận: “Tinh thể màu trắng trong 01 bì niêm phong ký hiệu G gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine khối lượng mẫu tinh thể: 0,276 gam.”

Do đó, hành vi trên của bị cáo Lưu Thế B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo Bảo phải chịu trách nhiệm hình sự thuộc tình tiết định khung là “*Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam.*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 36/CT-VKSTK ngày 02/3/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Bị cáo nhận thức rõ tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để thỏa mãn nhu cầu bản thân nên bị cáo đã lao vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm lan tràn tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Đây là loại tội phạm gây nguy hại lớn, bởi đó là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tệ nạn xã hội, là mầm mống phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Chính tác hại đó mà pháp luật nghiêm cấm và nghiêm khắc trừng trị loại tội phạm này. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm mới có đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] *Xét về những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thì thấy:*

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[5] *Hình phạt bổ sung:* Xét thấy, bị cáo có thu nhập thấp và không ổn định, điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo là phù hợp.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 305/GĐ-MT ngày 31/10/2019 có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công An thành phố Đà Nẵng. Hội đồng xét xử thấy đây là vật cấm lưu hành nên cần áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng có số Imei 1: 863886031942012, Imei 2: 863886031942004 có gắn sim số 09055xxxx là tài sản của bị cáo B sử dụng cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả cho bị cáo nhưng tiếp tục quy trữ để bảo đảm thi hành án.

Hiện tất cả vật chứng và tài sản trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Vision màu đỏ, mang BKS: 92D1 – 58xxx; có số khung: RLHJF 3300CY033926; Số máy: JF33E0033963 do chị Lê Thị X là chủ sở hữu đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe máy. Vào năm 2018, chị X cho chiếc xe này cho con ruột là chị Huỳnh Thị Ngọc H. Sau đó, chị H cầm xe trên tại tiệm cầm đồ Kim Long do chị Phan Thị Thu L làm chủ nhưng không lấy lại xe nên chị L bán xe trên cho cửa hàng xe máy Bảo An do chị Huỳnh Thy Khánh L làm chủ. Vào ngày 14/6/2019, anh Nguyễn Văn L mua chiếc xe trên tại cửa hàng Bảo An. Ngày 18/9/2019, chị Nguyễn Thị Thùy T mượn xe của anh L để đi có việc. Sau đó, Lưu Thế B mượn xe nêu trên của chị T để đi có việc. Việc B sử dụng xe mô tô làm phương tiện phạm tội thì chị T và anh L không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã trả lại xe mô tô nêu trên cho anh Nguyễn Văn L theo Quyết định xử lý vật chứng số 14/CSMT ngày 16/01/2020 của Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với Lưu Thế B có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Ngoài ra Lưu Thế B còn khai nhận vào ngày 15/9/2019, bị cáo B mua của Bốn 300.000đ ma túy đá và đã sử dụng hết. Do không thu giữ được ma túy và không xác định được Bốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng không đủ cơ sở để kết luận nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

Đối với đối tượng tên Bốn là người bán ma túy cho B do chưa xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau. Hội đồng xét xử thấy phù hợp.

[7] Án phí HSST: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Xét các đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm Sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp pháp luật.

[9] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Tuyên bố: Bị cáo Lưu Thế B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Thế B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/12/2019.

***Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 305/GĐ-MT ngày 31/10/2019 có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công An thành phố Đà Nẵng.

- Trả lại cho bị cáo B: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng có số Imei 1: 863886031942012, Imei 2: 863886031942004 có gắn sim số 090552xxx nhưng tiếp tục quy trữ để bảo đảm thi hành án.

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 03 năm 2020).

II. Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lưu Thế B phải chịu 200.000đ.

III. Người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND quận Thanh Khê;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê;
- Viện KSND thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT - Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Thanh Khê;
- Trại tạm giam – Công an thành phố Đà Nẵng;
- Bị cáo
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Bảo Huyền Trân